

Fulbright

Quản lý công

Buổi 3: Chính phủ tốt là chính phủ như thế nào?

Nội dung chính của buổi học

- Mọi người thường tin rằng khu vực công có những ‘giá trị đặc thù’ khác với khu vực tư. Điều này có đúng?
- Đầu tiên, Căn bản của giá trị công và thảo luận về chính phủ - Điều gì tạo nên sự khác biệt của khu vực công?
- Các loại giá trị công
- Cách đo lường và hiểu khái niệm ‘chính phủ tốt’?

Câu hỏi về Quản lý công & Quy mô chính phủ → Ôn lại bài cũ

- Trong bài 1 và bài 2, chúng ta học về ba câu hỏi lớn của quản lý công & quy mô của chính phủ → câu hỏi tiếp theo là “Chính phủ tốt là chính phủ thế nào?”
- John Boehner – “Chúng tôi sẽ nỗ lực và tiếp tục cố gắng vì một chính phủ tinh gọn hơn, ít tốn kém hơn và có trách nhiệm hơn.” Vì sao phải như vậy?
- ‘Chính phủ tốt’ nghĩa là gì? – Phần Lan, Đan Mạch, Na Uy và Thụy Điển (các nhà nước phúc lợi) có phải là những chính phủ tốt nhất (Theo *Báo cáo Hạnh phúc 2018*, đây là những quốc gia hạnh phúc nhất thế giới)
- Nhận viên nhà nước (hoặc những người xin việc trong khu vực công) có động lực nghề nghiệp khác (với nguyện vọng phục vụ đất nước và nhân dân)?

Nguồn gốc lịch sử: Hành chính công mới

Đến thập kỷ 1960, ở Hoa Kỳ, các chương trình chính phủ bùng nổ chóng mặt, nhưng đồng thời bộ máy quản lý công cũng theo đuổi ‘phương pháp quản lý khoa học và lý trí’ v.v. – Thoát khỏi ảnh hưởng chính trị → **Mất tính nhân đạo**



Hội nghị
Minnowbrook (1968)



“Chính phủ hoạt động như doanh nghiệp không đảm bảo sẽ là một chính phủ tốt”

Công vs. Tư: Giá trị công có tồn tại?

Khác với những nhà tư tưởng đầu tiên như Peter Drucker và Luther Gulick, nhiều người bắt đầu cho rằng

“Tổ chức công và tư cơ bản là giống nhau *trong những khía cạnh không quan trọng!*



“Quan liêu hơn, tham nhũng nhiều hơn, khả năng quản lý tự động kém hơn, tính công nhiều hơn



Khu vực công có thể phát huy hiệu quả tốt hơn nhưng không nhất thiết phải nhờ vào việc áp dụng đại trà những kỹ năng và kiến thức từ khu vực tư

So sánh

	Công	Tư
<i>Cơ cấu tổ chức</i>	Ảnh hưởng bởi các tác nhân bên ngoài (quốc hội) và lợi ích đặc biệt	Do tầng lớp lãnh đạo cấp cao, ban giám đốc, CEO quyết định
<i>Tính liên tục của lãnh đạo</i>	Hạn chế về thời gian (bầu cử)	Tính liên tục cao (có thể đưa ra kế hoạch dài hạn)
<i>Ngân sách dư thừa</i>	<i>Trừng phạt</i> vì hoạt động dưới ngân sách	Thưởng, tăng lương
<i>Đo lường mục tiêu</i>	Đo lường qua quy trình ('công bằng' hay không)	Đo lường trên kết quả công việc
<i>Tính khả kiến</i>	Tính khả kiến cao (phương tiện truyền thông đại chúng)	Vô danh
<i>Cắt giảm chi phí</i>	Cắt giảm toàn bộ chương trình	Chọn lọc cắt giảm một số dự án
<i>Khen thưởng và Hình phạt</i>	Trừng phạt khi thất bại	Khen thưởng (bằng tiền)
<i>Giá trị hoạt động</i>	Hiệu quả (Effectiveness)	Hiệu năng (Efficiency)
<i>Đánh giá bộ máy quản lý cấp cao</i>	Những sự cố lớn	Hiệu quả chung

Điều gì tạo nên sự khác biệt của khu vực công?

- Quan điểm về giá trị công là một tiêu chí quan trọng để phân biệt tổ chức công và tư.
- **Barry Bozeman (1987)** – “tất cả các tổ chức đều ít nhiều có tính **công**.”
– nhà quản lý công có thể xuất hiện trong mọi tổ chức (vd. Trách nhiệm Xã hội của Doanh nghiệp (CSR) – có tính công khá cao)
- Nhưng đồng thời, “tất cả các tổ chức cũng có tính **tư**,” ở chỗ các tổ chức phải chịu trách nhiệm với những nhiệm vụ được thực hiện bởi các chuyên gia chịu sự quản lý của quyền lực chuyên môn hoặc kỹ trị



Các loại giá trị công

- Có những giá trị công (Jørgensen and
- Bozeman, 2007) – Giá trị công là gì?

Khu vực công đóng góp gì cho xã hội?

Cách khu vực công chuyển lợi ích thành quyết định?

Mối quan hệ giữa nhà quản lý công và chính trị gia?

Mối quan hệ giữa nhà quản lý công và môi trường bên ngoài?

Yếu tố nội bộ tổ chức của hành chính công?

Phúc lợi chung
Vị tha
Bền vững
Phẩm giá chế độ

Tập thể làm chủ
Người dùng
Dân chủ
Bảo vệ các nhóm thiểu số

Trung thành chính trị

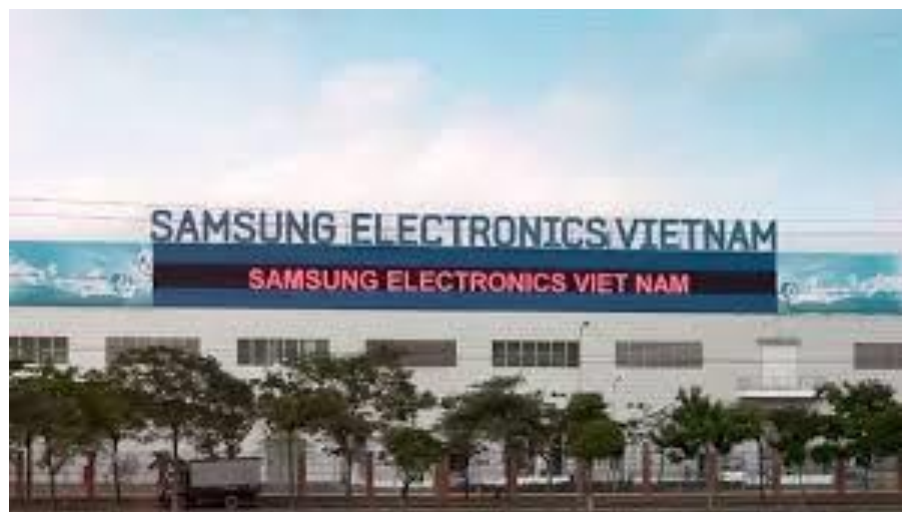
Vững mạnh
Sáng tạo
Năng suất

Cởi mở & Bí mật
Trung lập
Cạnh tranh
Hợp tác

Hiện nay giá trị công đang ngày càng đi xuống

- Giá trị công là sự đồng thuận quy phạm về quyền lợi, lợi ích và đặc quyền mà công dân được (không được) hưởng.
- Hiện nay, rất khó để chọn giá trị công trước những giá trị khác.
(vd.)
Tự do vs. An ninh
Hiệu năng vs. Công bằng
- Thậm chí việc cung cấp hàng hóa công hiện nay cũng không còn là độc quyền của khu vực công (vd.)
- Những nhóm thiện nguyện, tổ chức tôn giáo, các nhà tài trợ quốc tế làm từ thiện

Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp



Hope School (Bac Ninh, 2013) – Support poor and disadvantaged children

Scholarships

Canon
Cho Niềm Vui Lan Tỏa



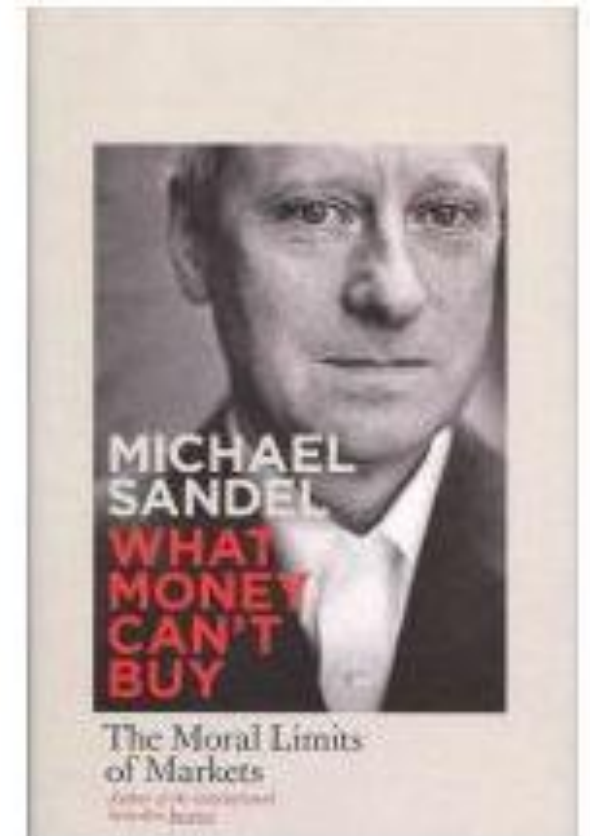
Canon for Next Generation (2009)
Canon for Green Vietnam

World Blood Donation Day
Women in Engineering Scholarships

Corporates' public value

Michael Sandel

- Michael Sandel, một triết gia, đưa ra những hàm ý quan trọng cho những tranh luận hiện tại về giá trị công.
- Ông liệt kê một số ví dụ chứng minh sự thống trị của nguyên tắc thị trường trong xã hội của chúng ta.
- Thị trường có phải là câu trả lời?: Trong trường hợp của phố Wall trước làn sóng khủng hoảng tài chính.
- Nhưng chúng ta vẫn phải xem xét một số giá trị nhất định: Bất bình đẳng, trách nhiệm công, trách nhiệm công dân, v.v. – Nền kinh thị trường là ‘công cụ’.



Cách để đo lường (hiều rõ) một chính phủ tốt?

- Một số tổ chức quốc tế (vd. Ngân hàng Thế giới) ủng hộ những bộ dữ liệu về chính phủ tốt.
- (vd.) Ngân hàng Thế giới – Chỉ số Quản trị Tốt
- (vd.) Việt Nam – Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI, <http://papi.org.vn/eng/>) – “Mục đích của PAPI là cung cấp thông tin để cải thiện hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương nhằm đáp ứng kỳ vọng của nhân dân.”

Chỉ số Quản trị tốt (NHTG)

Tham gia của người dân

Nhà nước pháp quyền (Thi hành pháp luật công bằng)

Minh bạch (quyết định được thực hiện theo đúng nguyên tắc và quy định)

Khả năng phản hồi (cố gắng phục vụ tất cả các bên liên quan)

Hướng về sự đồng thuận (điều hòa các lợi ích khác nhau)

Công bằng và Dung hợp, hiệu quả, hiệu năng, trách nhiệm giải trình, v.v.



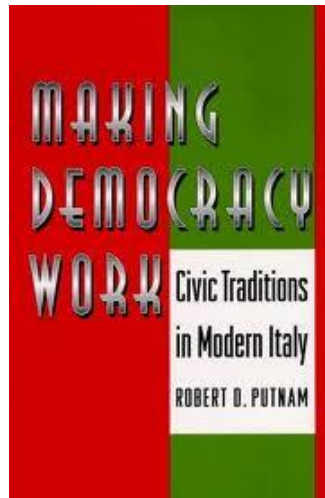
Chất lượng chính phủ phụ thuộc vào tính công bằng (**phía đầu ra**)

c.f. Công bằng là một khái niệm mang tính quy trình

Ví dụ: Trường hợp của Ý

- Trong năm 1993, nhà khoa học chính trị Hoa Kỳ, Robert Putnam nghiên cứu Ý để tìm ra những chỉ số về một chính phủ tốt (Hiệu quả Chính phủ)
- Sử dụng 12 chỉ số
- Chỉ tiêu, Dịch vụ → tất cả đều liên quan đến hiệu quả (effectiveness) và hiệu năng (efficiency)

*Sự ổn định của nội các
Ngân sách sẵn sàng đáp ứng
Số liệu thống kê và thông tin
Dịch vụ
Cải cách lập pháp
Sáng tạo trong lập pháp
Số lượng nhà trẻ
Số lượng phòng khám gia đình
Công cụ chính trị công nghiệp
Năng lực nông nghiệp
Chỉ tiêu cho đơn vị y tế địa
phương
Phát triển nhà ở và đô thị
Khả năng đáp ứng của bộ máy
nhà nước*



Discussion

- According to the assigned article on Vietnam's COVID-19 response, the success factors of Vietnam are as follows:
 - Investment in public health infrastructure
 - Experience from SARs and Avian Influenza, etc.
 - Early action
 - Contact tracing
 - Full-scale quarantine + extensive lockdowns
 - Inclusive decision-making (multiple stakeholder, whole-society approach)

Do you agree with these factors? Is there any other factor? Discuss (breakout)